

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 15/2019/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 2 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị L H, sinh năm 1991

Hộ khẩu trú tại: Thôn K Ch, xã K Th, huyện Th.O, H.

Hiện đang trú tại: Xóm 4, Thôn Đ Y, xã H T, huyện A, Thành phố H.

Bị đơn: Anh Nguyễn V Ch, sinh năm 1987

Trú tại: Thôn K Ch, xã K Th, huyện Th.O, H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 - 2 - 2019

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 - 2 - 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Vũ Thị L H và anh Nguyễn V Ch

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung: Có hai con chung. Cháu lớn là Nguyễn H M, sinh ngày 08/09/2016; cháu nhỏ Nguyễn T M1, sinh ngày 10/11/2018. Hiện chị Vũ Thị L H đang nuôi hai con chung.

Chị Vũ Thị L H nuôi hai con chung. Anh Nguyễn V Ch tự nguyện đóng góp nuôi con chung mỗi tháng là 2.000.000 đồng/tháng. (Mỗi cháu một triệu/tháng) cho đến khi các cháu trưởng thành hoặc khi có Quyết định khác thay thế.

Anh Nguyễn V Ch có quyền đi lại thăm hỏi con chung. Không ai có quyền ngăn cản.

2. Về tài sản chung: Không có
- 3- Công nợ chung: Không có.
4. Công sức đóng góp: Không có.

5- Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Vũ Thị L H tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn V Ch. Được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0002460 ngày 18/02/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th.O.

Ngoài các vấn đề trên các đương sự không yêu cầu giải quyết vấn đề gì khác.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân

- Đương sự;
- VKSND huyện Th.O;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Chi cục T.H.A huyện Th.O;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bá Thắng